

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2019
NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số: 726 / QĐ-CDKTKT-TTTS ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường CD Kinh tế - Kỹ thuật)

STT	Mã Gen	Họ	tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Tiêu chí xét tuyển	Ghi chú
1	14811478	Nguyễn Thị Kim	Chi	06/10/1996	Nữ	Kinh	Khe Mo, Đồng Hỷ, Thái Nguyên	TN THPT; HK: K	
2	15815842	Lý Thị	Chúc	05/01/1997	Nữ	Dao	Thanh Minh 3, Quảng Vinh, Sầm Sơn, Thanh Hóa	TN THPT; HK: T	
3	14563317	Nguyễn Bình	Định	08/10/1995	Nam	Kinh	Mình Đạo, Tiên Du, Bắc Ninh	TN THPT; HK: T	
4	16770241	Triệu Thị	Duyên	01/07/1995	Nữ	Dao	Hoàng Nông, Đại Từ, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
5	14804488	Lương Thị	Gấm	27/08/1996	Nữ	Kinh	Tân Lợi, Đồng Hỷ, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
6	17800541	Lê Thị	Hà	04/01/1999	Nữ	Thổ	Nghĩa Lợi, Nghĩa Đàn, Nghệ An	TN THPT; HK: T	
7	19502322	Phạm Thu	Hà	14/02/2000	Nữ	Mường	Ngọc Khê, Ngọc Lặc, Thanh Hóa	TN THPT; HK: T	
8	15752557	Nguyễn Thị	Hằng	18/07/1995	Nữ	Kinh	Nghi Lâm, Nghi Lộc, Nghệ An	TN THPT; HK: K	
9	16763763	Lê Thị	Hạnh	09/06/1997	Nữ	Kinh	Thôn 2, Thọ Diên, Thọ Xuân, Thanh Hóa	TN THPT; HK: T	
10	19502191	Bạch Thị	Hảo	13/01/2000	Nữ	Kinh	Đồng Chiêm, An Phú, Mỹ Đức, Hà Nội	TN THPT; HK: T	
11	19505589	Ninh Thị	Hồng	09/06/2000	Nữ	Kinh	Hải Đường, Hải Hậu, Nam Định	TN THPT; HK: T	

12	15828855	Trần Thị Thu	Hương	16/08/1997	Nữ	Kinh	Xóm 14, Trung Môn, Yên Sơn, Tuyên Quang	TN THPT; HK: T	
13	19503819	Lý Thị	Hương	12/04/2000	Nữ	Tày	Phúc Lương, Đại Từ, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
14	17800229	Bằng Thị Thu	Hường	17/10/1993	Nữ	Sán diu	Tân Hương, Phổ Yên, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
15	16802272	Phạm Thị	Hường	11/03/1998	Nữ	Kinh	Hà Lâm, Hà Trung, Thanh Hóa	TN THPT; HK: T	
16	19503979	Đặng Thị	Khuyên	16/05/2000	Nữ	Kinh	Xóm 8, TT Hùng Sơn, Đại Từ, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
17	18751267	Hoàng Bé	Lan	10/12/1999	Nữ	Tày	Xuân Tình, Lộc Bình, Lạng Sơn	TN THPT; HK: T	
18	18768425	Đồng Thị	Liên	14/10/1999	Nữ	Tày	Nam Cường, Chợ Đồn, Bắc Kạn	TN THPT; HK: T	
19	17781740	Hà Thị	Linh	15/08/1998	Nữ	Tày	Thượng Ấm, Sơn Dương, Tuyên Quang	TN THPT; HK: T	
20	17754712	Lương Thị	Linh	28/06/1998	Nữ	Nùng	Phúc Ứng, Sơn Dương, Tuyên Quang	TN THPT; HK: T	
21	19505794	Bùi Thị	Lương	28/10/2000	Nữ	Kinh	Xã Mỹ Yên, Đại Từ, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
22	17781713	Mạch Thị	Lương	12/12/1998	Nữ	Sán diu	Sơn Cẩm, Phú Lương, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
23	17764223	Hoàng Thị	Nga	14/6/1998	Nữ	Kinh	Hải Bình, Tĩnh Gia, Thanh Hóa	TN THPT; HK: T	
24	19505367	Tạ Thị	Ngân	22/01/1995	Nữ	Nùng	Đồng Cẩm, Yên Lãng, Đại Từ, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
25	15794365	Trần Thị Ánh	Ngọc	01/11/1993	Nữ	Kinh	Hải Lộc, Hải Hậu, Nam Định	TN THPT; HK: K	
26	15771034	Đinh Thị Hồng	Nhung	23/01/1996	Nữ	Kinh	Sơn Hùng, Thanh Sơn, Phú Thọ	TN THPT; HK: T	
27	19506114	Nguyễn Thị Thu	Phụng	23/8/1996	Nữ	Kinh	Đông Công, Văn Yên, Yên Bái	TN THPT; HK: T	
28	14803540	Trần Thị Mai	Phương	28/03/1996	Nữ	Kinh	Thôn Phi Mô, Xã Phi Mô, Lạng Giang, Bắc Giang	TN THPT; HK: T	
29	16768467	Trần Thị	Phượng	07/07/1997	Nữ	Kinh	Nga Liên, Nga Sơn, Thanh Hóa	TN THPT; HK: T	
30	16768518	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	19/11/1997	Nữ	Mường	TT Yên Lập, Yên Lập, Phú Thọ	TN THPT; HK: T	
31	15775686	Thiều Thị	Thúy	13/03/1995	Nữ	Kinh	Đông Văn, Đông Sơn, Thanh Hóa	TN THPT; HK: K	

32	18767884	Dương Thị	Thúy	10/06/1999	Nữ	Kinh	Non Tranh, Tân Thành, Phú Bình, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
33	14822496	Lê Thị	Thúy	30/05/1990	Nữ	Kinh	Tổ 10, p.Tích Lương, Tp Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
34	19504246	Trần Thị Ngọc	Trâm	26/8/2000	Nữ	Kinh	Vĩnh Tân, Vĩnh Cửu, Đồng Nai	TN THPT; HK: T	
35	17816740	Lê Thị	Trang	22/04/1998	Nữ	Tày	Linh Thông, Định Hóa, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	
36	16778698	Vi Thị	Trang	05/03/1997	Nữ	Nùng	Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn	TN THPT; HK: T	
37	18755536	Ngô Thị Kiều	Trang	03/06/1996	Nữ	Kinh	Đại Thành, Hiệp Hòa, Bắc Giang	TN THPT; HK: T	
38	15834219	Trương Thị	Tuyên	15/04/1995	Nữ	Thổ	Nghĩa Yên, Nghĩa Đàn, Nghệ An	TN THPT; HK: T	
39	17764250	Hoàng Thị	Vân	15/05/1990	Nữ	Kinh	TT Cồn, Hải Hậu, Nam Định	TN THPT; HK: T	
40	14815897	Lê Thị	Yến	26/10/1996	Nữ	Kinh	Bình Minh, Nam Trực, Nam Định	TN THPT; HK: T	
41	19512416	Nguyễn Thị	Yến	20/12/2000	Nữ	Kinh	Trung Thành, Hùng Sơn, Hiệp Hòa, Bắc Giang	TN THPT; HK: T	
42	18771754	Đỗ Thị Hải	Yến	15/08/1999	Nữ	Kinh	Phục Linh, Đại Từ, Thái Nguyên	TN THPT; HK: T	

Ấn định danh sách: 42 thí sinh